

Số: 148/2024/QĐST-HNGĐ

TP. Yên Bái, ngày 20 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 304/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị C, sinh năm 1990.

Nơi ĐKTT: Tổ dân phố P, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Nơi tạm trú: Thôn P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Giang B, sinh năm 1987.

Nơi thường trú: Tổ dân phố P, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 110; 116; 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Căn cứ điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị C và anh Nguyễn Giang B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con: Giao cho chị Hoàng Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hoàng Gia B1, sinh ngày 15 tháng 5 năm 2014. Anh Nguyễn Giang B cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng (hai triệu

đồng)/01 tháng kể từ tháng 9 năm 2024 cho đến khi cháu B1 đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh Nguyễn Giang B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành thì hàng tháng còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357, khoản 2 điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.2 Về án phí: Chị Hoàng Thị C phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số tiền AA/2024/0001043 ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (chị C đã nộp đủ tiền án phí).

Anh Nguyễn Giang B không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP.Yên Bái;
- Chi cục THADS TP.Yên Bái;
- Đương sự (02);
- UBND phường N, TP.Yên Bái (GCNKH số 58, ngày 12/12/2013);
- Lưu HS, TA, KT.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Lê Thị Hoàng Hải**